

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT



ĐỒ ÁN CHUYÊN NGÀNH NGHIÊN CỨU LARAVEL FRAMEWORK

**ĐỀ TÀI : XÂY DỰNG WEBSITE BÁN HÀNG
ĐIỆN MÁY CỦA CỬA HÀNG PHI LONG**

Giảng viên hướng dẫn : PGS.TS Võ Trung Hùng

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Lê Văn Khải

Khoa : Điện – Điện tử

Lớp : 17T1

Mã sinh viên : 171250533125

Ngành : Công nghệ thông tin

Đà Nẵng, tháng 9 / 2020

Nhận xét của giáo viên hướng dẫn

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Đà Nẵng, Ngày..... Tháng..... Năm.....

Chữ ký của giảng viên hướng dẫn

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến quý thầy cô đã giúp đỡ chúng em thực hiện đề tài này. Đặc biệt là PGS.TS Võ Trung Hùng đã tận tình giúp đỡ chúng em trong suốt quá trình thực hiện đề tài tốt nghiệp này.

Đồng thời, chúng em cũng xin cảm ơn quý thầy cô thuộc ngành Công Nghệ Thông Tin trường Đại học sư phạm kỹ thuật- Đại Học Đà Nẵng đã truyền đạt những kiến thức cần thiết và những kinh nghiệm quý báu cho chúng em trong suốt thời gian 3 năm trên giảng đường để em có thể thực hiện tốt đề tài này.

Trong quá trình thực hiện đề tài, do kiến thức và thời gian còn hạn chế nên không thể tránh khỏi những sai sót. Vì vậy em mong quý thầy, cô thông cảm và góp ý để em có thể hoàn thiện đề tài. Và những lời góp ý đó có thể giúp chúng em có thể tránh được những sai lầm sau này.

Chúng em xin chân thành cảm ơn!

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2019

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Lê Văn Khải

MỤC LỤC

TỔNG QUAN ĐỀ TÀI	6
1. Lý do chọn đề tài	6
2. Mục tiêu của đề tài.....	6
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	6
3.1. Đối tượng.....	6
3.2. Phạm vi nghiên cứu	7
4. Phương pháp nghiên cứu	7
4.1. Phương pháp thu thập	7
4.2. Phương pháp xử lý thông tin	7
5. Công nghệ sử dụng	7
CHƯƠNG I. CƠ SỞ LÝ THUYẾT	8
1. Ngôn ngữ lập trình Laravel framework.....	8
1.1. Laravel framework là gì?.....	8
1.2. Lịch sử phát triển	8
2. Mô hình MVC	10
2.1. Đôi nét về lịch sử	10
2.2. Tổng quan mô hình MVC của Laravel.....	10
3. Tổng quan về hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL	11
4. BOOTSTRAP	11
5. JavaScript.....	12
CHƯƠNG II. PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG.....	13
1. Đặc tả hệ thống	13
2. Sơ đồ Usecase.....	15
2.1. Đặc tả chức năng	15
3. Sơ đồ ERD.....	19
4. Sơ đồ Relationship.....	20
5. Thiết kế cơ sở dữ liệu	21
CHƯƠNG III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI HỆ THỐNG WEBSITE.....	25
1. Giao diện trang người dùng	25
2. Giao diện trang Admin.....	31
CHƯƠNG IV. KẾT LUẬN.....	35

1. Ưu điểm.....	35
2. Nhược điểm.....	35
3. Hướng phát triển	35

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1: Mô hình MVC	10
Hình 2: Sơ đồ Usecasse	15
Hình 3: Sơ đồ ERD	19
Hình 4: Sơ đồ Relationship.....	20
Hình 5: Giao diện trang chủ người dùng	26
Hình 6: Giao diện chi tiết sản phẩm	28
Hình 7: Giao diện đăng kí	29
Hình 8: Giao diện đăng nhập.....	29
Hình 9: Giao diện giỏ hàng	30
Hình 10: Giao diện trang đặt hàng.....	30
Hình 11: Giao diện đăng nhập admin.....	31
Hình 12: Giao diện trang chủ danh sách sản phẩm	31
Hình 13: Giao diện trang thêm sản phẩm.....	32
Hình 14: Giao diện quản lí đơn hàng.....	32
Hình 15: Giao diện chi tiết đơn hàng.....	33
Hình 16: Giao diện quản lí người dùng, liên hệ	33
Hình 17: Giao diện quản lí bài viết.....	34
Hình 18: Giao diện quản lí đánh giá.....	34

DANH MỤC BẢNG

Bảng 2.1: Bảng Table Admin	21
Bảng 2.2: Bảng User.....	21
Bảng 2.3: Bảng sản phẩm.....	22
Bảng 2.4: Bảng loại sản phẩm	22
Bảng 2.5: Bảng đơn hàng	23
Bảng 2.6: Bảng chi tiết đơn hàng	23
Bảng 2.7: Bảng đánh giá sản phẩm	24
Bảng 2.8: Bảng bài viết	24
Bảng 2.9: Bảng liên hệ	24

TỔNG QUAN ĐỀ TÀI

1. Lý do chọn đề tài

Trong thời kỳ công nghiệp hóa và hiện đại hóa hiện nay, công nghệ liên tục phát triển, các doanh nghiệp cần những chiến lược kinh doanh, những phương pháp điều hành nào? Các câu hỏi cơ bản nhất này có thể được đặt ra, vì thị trường thế giới đang ở một thời kỳ chuyển biến sôi động nhất của lịch sử, kéo theo sự thay đổi của hình thức kinh doanh truyền thống. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của Công nghệ thông tin và sự phổ biến của Internet, việc xây dựng và sử dụng các website bán hàng trực tuyến đã mang lại lợi ích cho hàng loạt các công ty trên khắp thế giới bằng cách đem lại cơ hội cho họ bán mọi thứ ở bất kỳ đâu và cho bất kỳ ai. Đây chính là phương thức giao dịch Thương mại điện tử (TMĐT) – một phương thức kinh doanh mới mẻ và hiện đại đã và đang được áp dụng và phát triển rất nhanh ở nước ta. Các doanh nghiệp tên tuổi đều có website và tạo dựng được uy tín của mình không chỉ trong thương trường mà còn ở trên cộng đồng ảo. Nếu không có website, doanh nghiệp sẽ bỏ lỡ rất nhiều cơ hội tốt đến từ những khách hàng tiềm năng trên thị trường trong và ngoài nước.

Website đóng vai trò kênh truyền hình và công cụ kinh doanh hàng đầu cho mỗi doanh nghiệp, cửa hàng, nó mang lại những lợi thế không thể phủ nhận. Vì thế, việc xây dựng website cho cửa hàng Phi Long là một trong những công việc quan trọng hàng đầu trong chiến lược kinh doanh của cửa hàng.

2. Mục tiêu của đề tài

Xây dựng 1 website bán hàng cần thực hiện đầy đủ các chức năng cơ bản của 1 website bán hàng, cần giải quyết tối ưu hóa các quá trình mua bán qua mạng phù hợp với thực tiễn, việc này giúp cho khách hàng có thể chủ động mua hàng và tiết kiệm thật nhiều thời gian của chính bản thân. Vì vậy có thể giúp cửa hàng quản lý các mặt hàng tốt hơn và thật chính xác hơn, và ta có thể tương tác đối với khách hàng ví dụ như: Hỗ trợ, tư vấn và đặt hàng...

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng

Các phương thức hoạt động, quy trình hoạt động kinh doanh, thương mại điện tử, cụ thể là website bán hàng điện máy..

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu những vấn đề quản trị ở những cửa hàng vừa và nhỏ, có thể định hướng website cho các chi nhánh lớn.

4. Phương pháp nghiên cứu

4.1. Phương pháp thu thập

Áp dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết (phương pháp thu thập thông tin qua sách, các tài liệu, trang web) để tìm được các cơ sở lý thuyết liên quan đến vấn đề mình nghiên cứu.

4.2. Phương pháp xử lý thông tin

Phương pháp phân tích, đánh giá: dựa vào những cơ sở lý thuyết đã tìm được và nhìn nhận vấn đề vào thực tế để lựa chọn giải pháp hoàn thiện đề tài.

Phương pháp tổng hợp: Áp dụng lựa chọn tốt nhất từ bước phân tích kết hợp với công nghệ, từ đó từng bước hoàn thành đề tài.

5. Công nghệ sử dụng

Ngôn ngữ lập trình : PHP-Laravel FrameWork.

Hệ quản trị cơ sở dữ liệu : My SQL Workbench

Công cụ hỗ trợ : Visual Code, StarUML

CHƯƠNG I

CƠ SỞ LÝ THUYẾT

1. Ngôn ngữ lập trình Laravel framework

1.1. Laravel framework là gì?

Laravel là một PHP framework mã nguồn mở và miễn phí, được phát triển bởi Taylor Otwell và nhằm vào mục tiêu hỗ trợ phát triển các ứng dụng web theo kiến trúc model - view - controller (MVC). Những tính năng nổi bật của Laravel bao gồm cú pháp dễ hiểu – rõ ràng, một hệ thống đóng gói modular và quản lý gói phụ thuộc, nhiều cách khác nhau để truy cập vào các cơ sở dữ liệu quan hệ, nhiều tiện ích khác nhau hỗ trợ việc triển khai và bảo trì ứng dụng. Vào khoảng Tháng 3 năm 2015, các lập trình viên đã có một cuộc bình chọn PHP framework phổ biến nhất, Laravel đã giành vị trí quán quân cho PHP framework phổ biến nhất năm 2015, theo sau lần lượt là Symfony2, Nette, CodeIgniter, Yii2 và một số khác. Trước đó, Tháng 8 2014, Laravel đã trở thành project PHP phổ biến nhất và được theo dõi nhiều nhất trên Github. Laravel được phát hành theo giấy phép MIT, với source code được lưu trữ tại Github

1.2. Lịch sử phát triển

Laravel được Taylor Otwell tạo ra như một giải pháp thay thế cho CodeIgniter, cung cấp nhiều tính năng quan trọng hơn như xác thực và phân quyền. Tôi cũng không chắc về điều này, nhưng có thể Taylor vốn là một .NET developer khi bắt đầu có nhu cầu làm việc với PHP khoảng vào những năm 2010-2011, đã chọn CodeIgniter khi đó đang là một ngôi sao mới nổi, thậm chí lấn át cả Symfony gào cội. Và Taylor nhanh chóng nhận ra những điểm khiếm khuyết ở CodeIgniter, với tài năng và kiến thức xuất sắc về design-pattern của mình, Taylor quyết định tự mình tạo ra một framework sao cho thật đơn giản, dễ hiểu, hỗ trợ lập trình viên hiện thực ý tưởng một cách nhanh nhất bằng nhiều tính năng hỗ trợ như Eloquent ORM mạnh mẽ, xác thực đơn giản, phân trang hiệu quả, và hơn thế nữa.

Bản Laravel beta đầu tiên được phát hành vào ngày 9/6/2011, tiếp đó là Laravel 1 phát hành trong cùng tháng. Laravel 1 bao gồm các tính năng như xác thực, bản địa hóa, model, view, session, định tuyến và các cơ cấu khác, nhưng vẫn

còn thiếu controller, điều này làm nó chưa thật sự là một MVC framework đúng nghĩa.

Laravel 2 được phát hành vào tháng 9 năm 2011, mang đến nhiều cải tiến từ tác giả và cộng đồng. Tính năng đáng kể bao gồm hỗ trợ controller, điều này thực sự biến Laravel 2 thành một MVC framework hoàn chỉnh, hỗ trợ Inversion of Control (IoC), hệ thống template Blade. Bên cạnh đó, có một nhược điểm là hỗ trợ cho các gói của nhà phát triển bên thứ 3 bị gỡ bỏ.

Laravel 3 được phát hành vào tháng 2 năm 2012, với một tấn tính năng mới bao gồm giao diện dòng lệnh (CLI) tên “Artisan”, hỗ trợ nhiều hơn cho hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu, chức năng ánh xạ cơ sở dữ liệu Migration, hỗ trợ “bắt sự kiện” trong ứng dụng, và hệ thống quản lý gói gọi là “Bundles”. Lượng người dùng và sự phổ biến tăng trưởng mạnh kể từ phiên bản Laravel 3.

Laravel 4, tên mã “Illuminate”, được phát hành vào tháng 5 năm 2013. Lần này thực sự là sự lột xác của Laravel framework, di chuyển và tái cấu trúc các gói hỗ trợ vào một tập được phân phối thông qua Composer, một chương trình quản lý gói thư viện phụ thuộc độc lập của PHP. Bố trí mới như vậy giúp khả năng mở rộng của Laravel 4 tốt hơn nhiều so với các phiên bản trước. Ra mắt lịch phát hành chính thức mỗi sáu tháng một phiên bản nâng cấp nhỏ. Các tính năng khác trong Laravel 4 bao gồm tạo và thêm dữ liệu mẫu (database seeding), hỗ trợ hàng đợi, các kiểu gửi mail, và hỗ trợ “xóa mềm” (soft-delete: record bị lọc khỏi các truy vấn từ Eloquent mà không thực sự xóa hẳn khỏi DB).

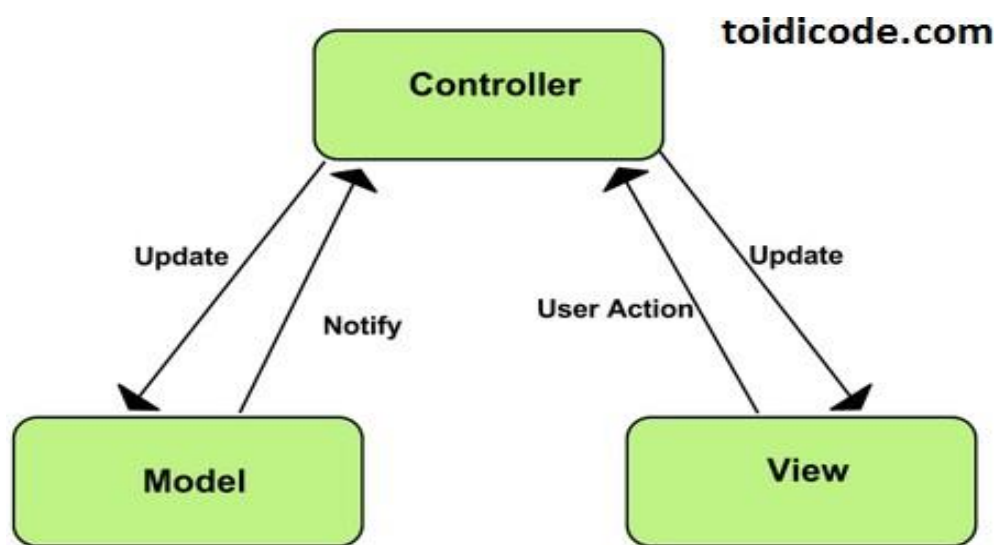
Laravel 5 được phát hành trong tháng 2 năm 2015, như một kết quả thay đổi đáng kể cho việc kết thúc vòng đời nâng cấp Laravel lên 4.3. Bên cạnh một loạt tính năng mới và các cải tiến như hiện tại, Laravel 5 cũng giới thiệu cấu trúc cây thư mục nội bộ cho phát triển ứng dụng mới. Những tính năng mới của Laravel 5 bao gồm hỗ trợ lập lịch định kỳ thực hiện nhiệm vụ thông qua một gói tên là “Scheduler”, một lớp trừu tượng gọi là “Flysystem” cho phép điều khiển việc lưu trữ từ xa đơn giản như lưu trữ trên máy local – dễ thấy nhất là mặc định hỗ trợ dịch vụ Amazone S3, cải tiến quản lý assets thông qua “Elixir”, cũng như đơn giản hóa

quản lý xác thực với các dịch vụ bên ngoài bằng gói “Socialite”. Hiện nay đã có 8 phiên bản cập nhật của Laravel 5 với những cải tiến vượt trội.

2. Mô hình MVC

2.1. Đôi nét về lịch sử

MVC là chữ viết tắt của Model - View - Controller, đây là một mô hình kiến phần mềm được tạo ra với mục đích quản lý và xây dựng dự án phần mềm có hệ thống hơn. Mô hình này được dùng khá rộng rãi và đặc biệt là trong các ngôn ngữ lập trình web. Trong PHP hiện tại có khá nhiều Framework và tất cả đều xây dựng từ mô hình MVC.



Hình 1: Mô hình MVC

2.2 Tổng quan mô hình MVC của Laravel

Các ứng dụng Laravel theo mô hình Model-View-Controller truyền thống gồm:

Model : Là nơi chứa những nghiệp vụ tương tác với dữ liệu hoặc quản trị cơ sở dữ liệu (Mysql, mssql...); nó sẽ bao gồm các class/ function xử lý nhiều nghiệp vụ như kết nối database, truy vấn dữ liệu...

View: Là nơi chứa những giao diện như một nút bấm, khung nhập, menu, hình ảnh... nó đảm nhiệm nhiệm vụ hiển thị dữ liệu và giúp người dùng tương tác với hệ thống.

Controller: Là nơi tiếp nhận những yêu cầu xử lý được gửi từ người dùng, nó sẽ gồm những class/ function xử lý các request của người dùng và truy xuất dữ liệu,

bằng cách tận dụng các Model cung cấp và hiển thị dữ liệu đó ra cho người dùng nhờ lớp view.

Ngoài ra, các route được sử dụng để ánh xạ các URL tới các hành động được chỉ định trong controller.

3. Tổng quan về hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL

MySQL là hệ quản trị cơ sở dữ liệu tự do nguồn mở phổ biến nhất thế giới và được các nhà phát triển rất ưa chuộng trong quá trình phát triển ứng dụng. Vì MySQL là cơ sở dữ liệu tốc độ cao, ổn định và dễ sử dụng, có tính khả chuyên, hoạt động trên nhiều hệ điều hành cung cấp một hệ thống lớn các hàm tiện ích rất mạnh. Với tốc độ và tính bảo mật cao, MySQL rất thích hợp cho các ứng dụng có truy cập CSDL trên internet. MySQL miễn phí hoàn toàn cho nên bạn có thể tải về MySQL từ trang chủ. Nó có nhiều phiên bản cho các hệ điều hành khác nhau: phiên bản Win32 cho các hệ điều hành dòng Windows, Linux, Mac OS X, Unix, FreeBSD, NetBSD, Novell NetWare, SGI Irix, Solaris, SunOS,...

MySQL là một trong những ví dụ rất cơ bản về Hệ Quản trị Cơ sở dữ liệu quan hệ sử dụng Ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc (SQL).

4. BOOTSTRAP

Bootstrap là front-end framework, là một bộ sưu tập miễn phí các công cụ để tạo ra các trang web và các ứng dụng web. Bootstrap bao gồm HTML và CSS dựa trên các mẫu thiết kế cho kiểu chữ, hình thức, các button và các thành phần giao diện khác, cũng như mở rộng tùy chọn JavaScript. Bootstrap định nghĩa sẵn các class CSS giúp người thiết kế giao diện website tiết kiệm rất nhiều thời gian. Các thư viện Bootstrap có những đoạn mã sẵn sàng cho chúng ta áp dụng vào website của mình mà không phải tốn quá nhiều thời gian để tự viết. Với Bootstrap, việc phát triển giao diện website để phù hợp với đa thiết bị trở nên dễ dàng hơn bao giờ hết. Bootstrap cung cấp tính năng responsive và mobile first, nghĩa là làm cho trang web có thể tự co giãn để tương thích với mọi thiết bị khác nhau, từ điện thoại di động đến máy tính bảng, máy tính xách tay, máy tính để bàn,... Một khía cạnh khác là responsive web design làm cho trang web cung cấp được trải nghiệm tuyệt vời cho người dùng trên nhiều thiết bị, kích thước màn hình khác nhau. Một trang có thể

hoạt động tốt bất kể sự biến đổi sẽ cung cấp một trải nghiệm người dùng tốt và nhất quán hơn một trang được thiết kế cho một loại thiết bị và kích thước màn hình cụ thể.

Bootstrap là một frameword cho phép thiết kế website reponsive nhanh hơn và dễ dàng hơn.

Bootstrap là bao gồm các HTML templates, CSS templates và javascript tạo ra những cái cơ bản có sẵn như: typography, forms, button, navigation, modals, image, carousels và nhiều thứ khác. Trong bootstrap có thêm các plugin javascript trong nó. Giúp cho việc thiết kế reponsive của bạn dễ dàng hơn và nhanh chóng hơn.

Lịch sử bootstrap là được phát triển bởi Mark Otto và jacob Thornton tại Twitter. Nó được xuất bản như là một mã nguồn mở vào tháng 8 năm 2011 trên GitHub. Tính ra đến thời điểm mình viết bài viết này cũng đã được 3 năm rồi. Bản bootstrap mới nhất bây giờ là bootstrap 4.

5. JavaScript

JavaScript là ngôn ngữ lập trình dùng để tạo ra các trang web có tính tương tác. Các slideshow, pop-up quảng cáo và tính năng autocomplete của Google là những thứ được viết bằng JavaScript. Nó được tạo ra lần đầu tiên bởi Brendan Eich tại công ty Netscape vào năm 1995 - được đặt tên là Mocha trong quá trình phát triển, phát hành phiên bản beta với tên là LiveScript và cuối cùng được đặt tên là JavaScript để lợi dụng sự phổ biến của Java (một ngôn ngữ lập trình khác) vì lý do marketing.

Lúc đầu, các lập trình viên đã không coi JavaScript là quan trọng, bởi vì nó không được xem như là một ngôn ngữ phát triển nghiêm túc như các ngôn ngữ phía máy chủ là Java, Ruby hay Python. JavaScript giống như phần kem phết trên bề mặt chiếc bánh vậy, nó chỉ chịu trách nhiệm về phần trải nghiệm người dùng. Nhưng ngôn ngữ này tiếp tục phát triển và ngày càng trở nên phổ biến, nó thường được đề xuất là ngôn ngữ lập trình nên học đầu tiên dành cho người mới bắt đầu. Nếu bạn sử dụng một framework JavaScript có tên là Node.js, thì giờ đây bạn có thể thực sự sử dụng JavaScript như là một ngôn ngữ phía máy chủ (server-side).

CHƯƠNG II

PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

1. Đặc tả hệ thống

Website kinh doanh điện thoại chủ yếu phục vụ cho các đối tượng chính:
Admin, Khách hàng.

➤ Khách hàng Thành viên

- Đăng kí
- Đăng nhập
- Tìm Kiếm
 - Tên sản phẩm
 - Thông tin sản phẩm
 - Giá sản phẩm
 - Loại sản phẩm
- Đặt hàng
- Quản lí giỏ hàng
 - Thêm sản phẩm vào giỏ
 - Sửa số lượng sản phẩm trong giỏ
 - Xóa sản phẩm trong giỏ
- Xem đơn hàng đã đặt
- Hủy đơn hàng
- Đánh giá, gửi phản hồi sản phẩm

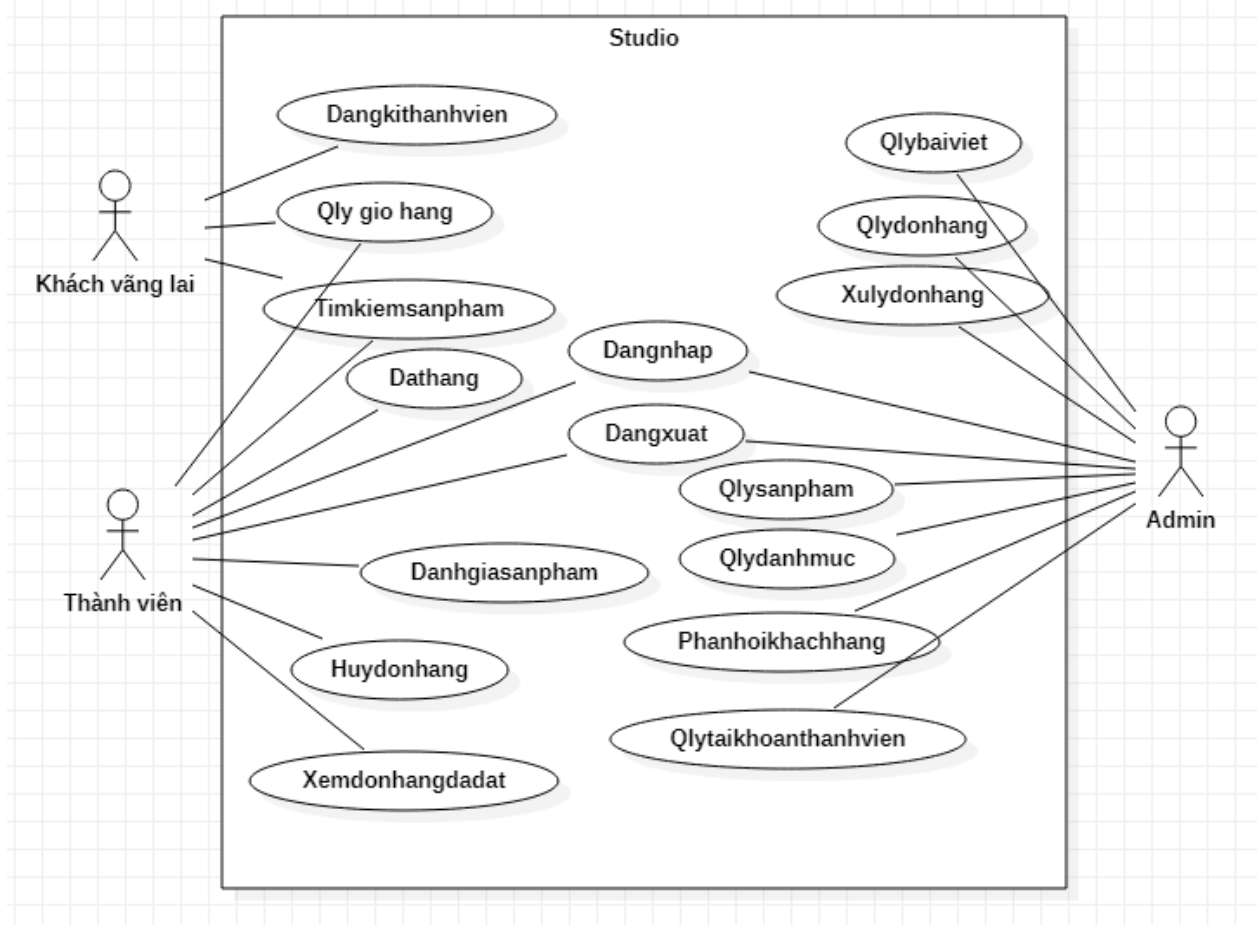
➤ Khách hàng Vãng lai

- Đăng kí thành viên
- Tìm kiếm
- Quản lí giỏ hàng
 - Thêm sản phẩm vào giỏ
 - Sửa số lượng sản phẩm trong giỏ
 - Xóa sản phẩm trong giỏ

➤ **Admin**

- Đăng nhập
- Quản lí người dùng tài khoản
- Quản lí sản phẩm
 - Thêm sản phẩm
 - Sửa sản phẩm
 - Xóa sản phẩm
 - Cập nhật thông tin sản phẩm
- Phản hồi ý kiến
- Xử lí đơn hàng
 - Duyệt đơn hàng
 - Cập nhật trình trạng đơn hàng
- Quản lí loại sản phẩm

2. Sơ đồ Usecase



Hình 2: Sơ đồ Usecasse

2.1 Đặc tả chức năng

2.1.1 Đăng ký thành viên

- Mục đích: Đăng ký thành viên
- Tác nhân: Khách hàng chưa phải là thành viên
- Đầu vào: Họ tên, mật khẩu, địa chỉ, số điện thoại, email.
- Xử lí : Kiểm tra thông tin nhập, nếu thông tin chính xác sẽ lưu vào CSDL và thêm thông tin thành viên đó vào CSDL
- Đầu ra: Đưa ra thông báo đăng ký thành công hoặc yêu cầu nhập lại nếu không hợp lệ.

2.1.2 Đăng nhập

- Mục đích: Đăng nhập tài khoản
- Tác nhân: Khách hàng
- Điều kiện trước: Người dùng nhập tên đăng nhập và mật khẩu.

- Đầu vào: email, mật khẩu.
- Xử lý: Kiểm tra email và password của người dùng nhập vào và so sánh với email và password trong CSDL.
- Đầu ra: Nếu đúng thì hiển thị các chức năng của thành viên, ngược lại hiển thị thông báo lỗi nếu tài khoản và mật khẩu không chính xác.

2.1.3 Tìm kiếm sản phẩm

- Mục đích: Tìm kiếm
- Tác nhân: Khách hàng
- Đầu vào: Nhập vào thông tin cần tìm kiếm
- Xử lý: Lấy thông tin từ CSDL theo trường tìm kiếm
- Đầu ra: Thông tin kết quả cần tìm

2.1.4 Quản lý Giỏ hàng

- Mục đích: Chọn những sản phẩm cần tìm kiếm
- Tác nhân: Khách hàng
- Điều kiện trước: Lấy thông tin sản phẩm từ csdl mà khách hàng đã chọn vào giỏ.
- Đầu vào: Click chọn vào giỏ hàng.
- Xử lý: Lấy thông tin sản phẩm từ CSDL thông qua ID. ID này được lấy từ biến session lưu các thông tin về mã sản phẩm và số lượng của từng sản phẩm mà khách hàng chọn vào giỏ hàng.
- Đầu ra: Hiển thị thông tin về tên sản phẩm, ảnh, đơn giá, số lượng, thành tiền, tổng tiền của sản phẩm

2.1.5 Đặt hàng

- Mục đích: Đặt các sản phẩm cần mua
- Tác nhân: Khách hàng
- Điều kiện trước: Lưu thông tin đơn hàng trong csdl
- Đầu vào: Sau khi xem giỏ hàng, khách hàng có nhu cầu đặt hàng thì nhấn nút đặt hàng và đăng nhập hệ thống để mua hàng và điền một số thông tin cần thiết để người quản trị có thể xác nhận thông tin và giao hàng trực tiếp đến đúng địa chỉ một cách nhanh nhất có thể.

- Xử lý: Lưu thông tin về khách hàng và thông tin hóa đơn đặt hàng vào các bảng trong cơ sở dữ liệu.
- Đầu ra: Đưa ra thông báo đặt hàng thành công.

2.1.6 Đăng nhập Admin

- Mục đích: Đăng nhập
- Tác nhân: Admin
- Dữ liệu đầu vào: username, mật khẩu
- Xử lý: Admin nhập tài khoản và mật khẩu, hệ thống sẽ kiểm tra thông tin hợp lệ, nếu đúng thì đăng nhập, sai thì nhập lại.
- Dữ liệu đầu ra: Giao diện các chức năng .

2.1.7 Quản lý thành viên

- Mục đích: Quản lý người dùng
- Tác nhân: Admin
- Điều kiện trước: Nếu admin đăng nhập thành công, có thể xem thông tin và xóa thành viên đó.
- Dữ liệu đầu vào: Thông tin thành viên
- Dữ liệu đầu ra: Thông tin thành viên

2.1.8 Quản lý sản phẩm

- Thêm sản phẩm
 - Mục đích: Thêm mới sản phẩm
 - Tác nhân: Admin
 - Đầu vào: Admin nhập vào những thông tin cần thiết của sản phẩm mới.
 - Xử lý: Kiểm tra xem những trường nào không được để trống. Nếu tất cả đều phù hợp thì thêm vào database. Ngược lại thì không thêm vào database.
 - Đầu ra: Cập nhật lại danh sách sản phẩm để xem sản phẩm mới đã được thêm vào CSDL.
- Sửa sản phẩm
 - Mục đích: Thay đổi thông tin sản phẩm

- Tác nhân: Admin
- Đầu vào: Admin nhập thông tin cần sửa mới của sản phẩm.
- Xử lý: Cập nhật thông tin mới cho sản phẩm.
- Đầu ra: Hiện thị thông báo đã cập nhật sản phẩm.
- Xóa sản phẩm
 - Mục đích: Xóa sản phẩm
 - Tác nhân: Admin
 - Đầu vào: Chọn sản phẩm cần xóa
 - Xử lý: Thực hiện xóa sản phẩm
 - Đầu ra: Cập nhật lại danh sách sản phẩm

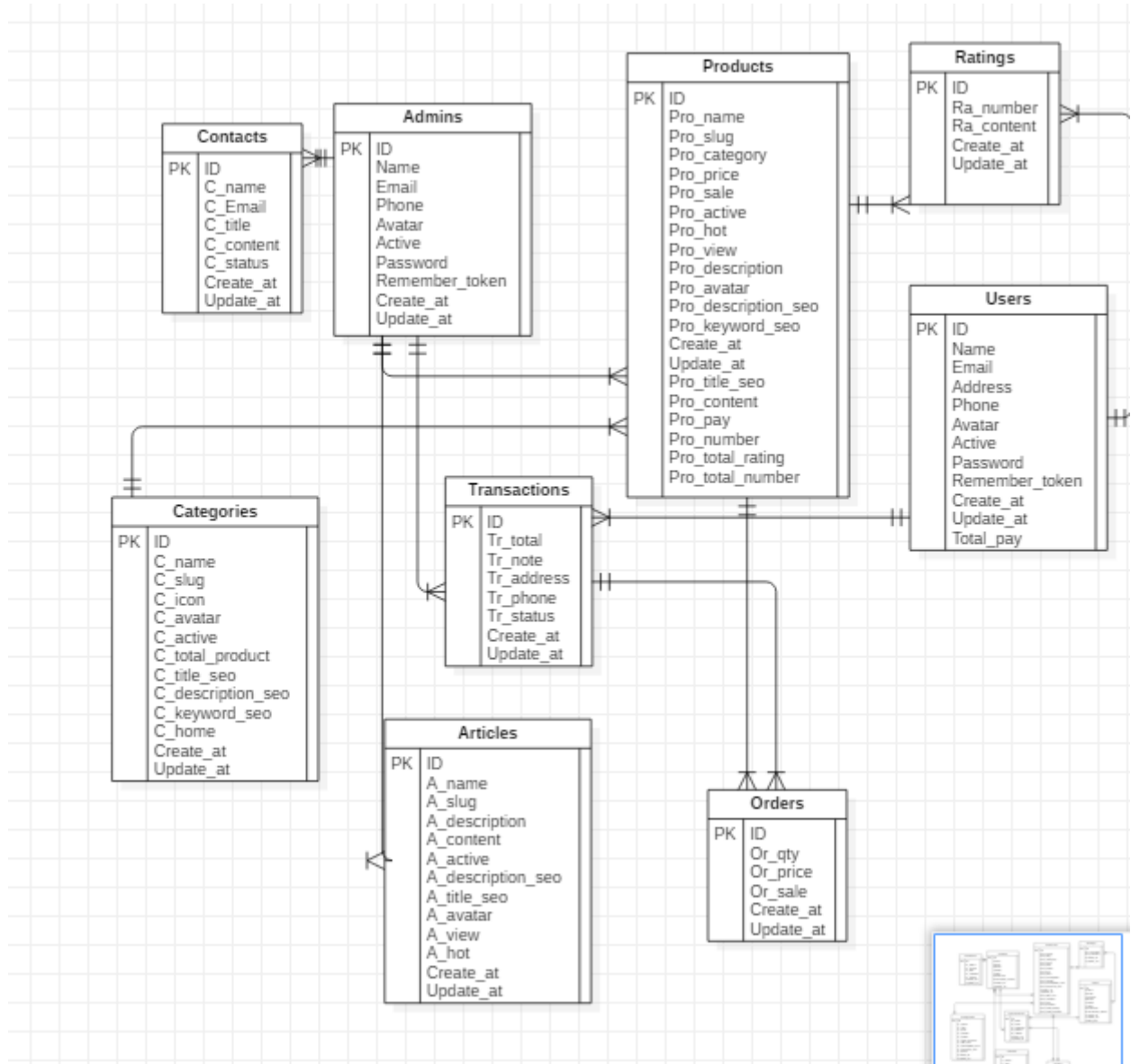
2.1.9 Quản lý đơn đặt hàng

- Mục đích: Xem danh sách hóa đơn bán hàng, chi tiết hóa đơn bán hàng
- Tác nhân : Admin
- Điều kiện trước: Nếu admin đăng nhập thành công, nhấn vào xem chi tiết rồi giải quyết đơn đặt hàng đó...
- Dữ liệu đầu vào: Danh sách hóa đơn bán hàng, chi tiết hóa đơn bán hàng
- Xử lý: Admin sẽ gọi điện xác nhận đơn hàng. Nếu đúng sẽ tiến hành xử lý đơn hàng và cập nhật trạng thái đơn hàng, ngược lại hủy đơn hàng.
- Dữ liệu đầu ra: Cập nhật lại danh sách đơn hàng để xem sự thay đổi đơn hàng.

2.1.10 Đánh giá sản phẩm

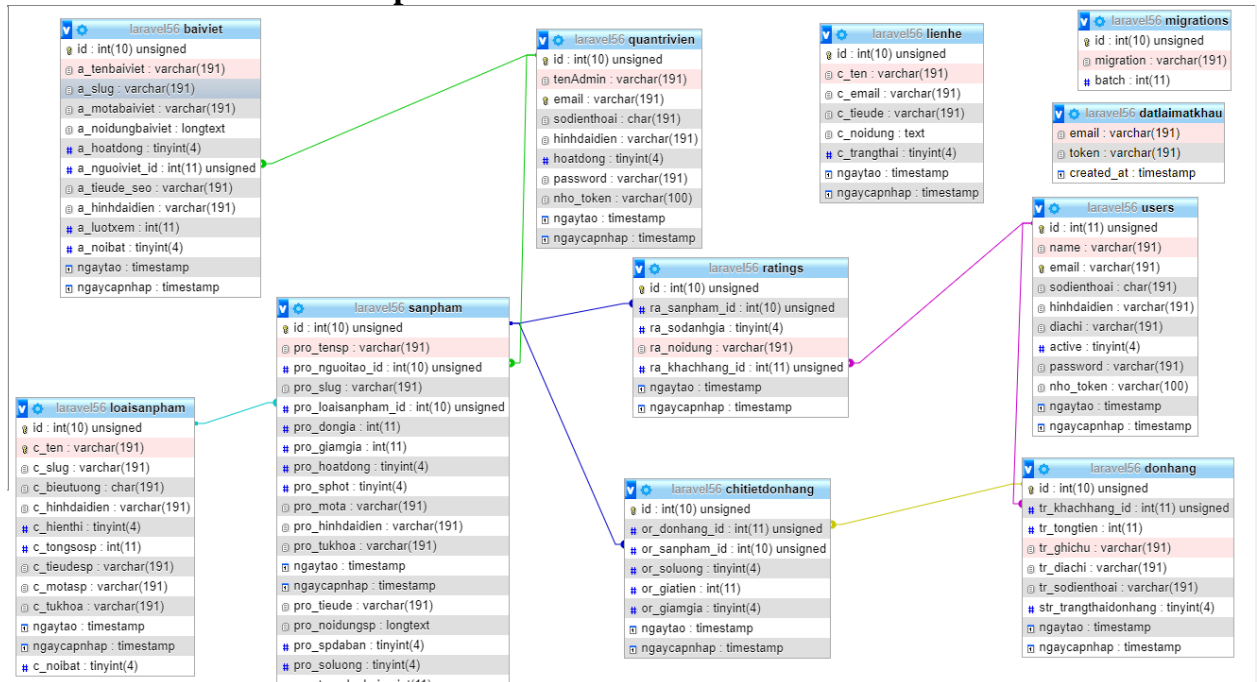
- Mục đích: Đánh giá sản phẩm
- Tác nhân: Thành viên
- Điều kiện: Thành viên phải đăng nhập mới được đánh giá
- Đầu vào: Chọn sản phẩm cần đánh giá
- Xử lý: Nhập nội dung và số sao cần đánh giá cho sản phẩm.
- Đầu ra: Hiện thị nội dung và sao đánh giá

3. Sơ đồ ERD



Hình 3: Sơ đồ ERD

4. Sơ đồ Relationship



Hình 4: Sơ đồ Relationship

5. Thiết kế cơ sở dữ liệu

5.1 Table Admin

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	Id	Mã Admin	INT(11)	Khóa chính
2	Tenadmin	Tên Admin	VARCHAR(100)	
3	Email	Địa chỉ email	VARCHAR(255)	
4	Hinhdaidien	Hình ảnh	VARCHAR(10)	
5	Sodienthoai	Số điện thoại	VARCHAR(20)	
6	Diachi	Địa chỉ	VARCHAR(255)	

Bảng 2.1: Bảng Table Admin

5.2 Table User

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	Id	Mã User	INT(11)	Khóa chính
2	Name	Tên User	Varchar(191)	
3	Email	Địa chỉ email	Varchar(191)	
4	Password	Mật khẩu	Varchar(191)	
5	Sodienthoai	Số điện thoại	char(191)	
6	Diachi	Địa chỉ	Varchar(255)	

Bảng 2.2: Bảng User

5.3 Table Sản phẩm (Products)

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	Id	Mã sản phẩm	INT(11)	Khóa chính
2	Pro_tensp	Tên sản phẩm	VARCHAR(100)	
3	Pro_nguoi tao_id	Người tạo	INT(11)	
4	Pro_loaisanpham_id	Mã loại sản phẩm	INT(11)	Khóa ngoại

5	Pro_noidungsp	Nội dung sản phẩm	LONGTEXT	
6	Pro_sphot	Sản phẩm hot	VARCHAR(10)	
7	Pro_luotxem	Lượt xem	INT(11)	
8	Pro_mota	Mô tả	VARCHAR(191)	
9	Pro_dongia	Đơn giá	FLOAT	
10	Pro_giamgia	Giá khuyến mãi	FLOAT	
11	Pro_hinhdaidien	Hình	VARCHAR(191)	
12	Pro_tongdanhgia	Tổng đánh giá	INT(11)	
13	Pro_soluong	Số lượng	INT(11)	
14	Pro_tongsodiemdanhgia	Tổng số điểm đánh giá	INT(11)	
15	Pro_pay	Sản phẩm đã bán	INT(11)	

Bảng 2.3: Bảng sản phẩm

5.4 Table Loại sản phẩm (Categories)

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	Id	Mã loại sản phẩm	INT(11)	Khóa chính
2	C_ten	Tên loại sản phẩm	VARCHAR(191)	
3	C_bieutuong	Biểu tượng loại sản phẩm	CHAR(191)	
4	C_hienthi	Hiển thị	TINYINT(4)	
5	C_tongsosp	Tổng số sản phẩm	INT(11)	
6	C_tieudesp	Tiêu đề sản phẩm	VARCHAR(191)	
7	C_motasp	Mô tả sản phẩm	VARCHAR(191)	
8	C_noibat	Nổi bật	TINYINT(4)	

Bảng 2.4: Bảng loại sản phẩm

5.5 Table Đơn hàng (Transactions)

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	Id	Mã đơn hàng	INT(11)	Khóa chính
2	Tr_khachhang_id	Mã khách hàng	INT(11)	Khóa ngoại
3	Tr_tongtien	Tổng tiền	INT(11)	
4	Tr_diachi	Địa chỉ giao hàng	VARCHAR(191)	
5	Tr_ghichu	Ghi chú	VARCHAR(191)	
6	Tr_sodienthoai	Số điện thoại	VARCHAR(191)	
7	Str_trangthaidonhang	Trạng thái đơn hàng	DOUBLE	

Bảng 2.5: Bảng đơn hàng

5.6 Table Chi tiết đơn hàng (Orders)

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	id	Mã chi tiết hóa đơn	INT(11)	Khóa chính
2	Or_donhang_id	Mã đơn hàng	INT(11)	Khóa ngoại
3	or_sanpham_id	Mã sản phẩm	INT(11)	Khóa ngoại
4	Or_soluong	Số lượng	INT(11)	
5	Or_giatien	Giá tiền	INT(11)	
6	Or_giamgia	% Giảm giá	TINYINT(4)	

Bảng 2.6: Bảng chi tiết đơn hàng

5.7 Table Bình luận (Ratings)

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	id	Mã bình luận	INT(11)	Khóa chính
2	Ra_khachhang_id	Mã khách hàng	INT(11)	Khóa ngoại
3	Ra_sanpham_id	Mã sản phẩm	INT(11)	Khóa ngoại
4	Ra_sodanhgia	Số đánh giá	TINYINT(4)	

5	Ra_noidung	Nội dung	VARCHAR(191)	
---	------------	----------	--------------	--

Bảng 2.7: Bảng đánh giá sản phẩm

5.8 Table Bài viết (Articles)

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	id	Mã phiếu nhập	INT(11)	Khóa chính
2	A_tenbaiviet	Tên bài viết	VARCHAR(191)	
3	A_nguoiviet_id	Người viết	INT(11)	
4	A_motabaiviet	Mô tả bài viết	VARCHAR(191)	
5	A_noidungbaiviet	Nội dung bài viết	LONGTEXT	
6	A_tieude_seo	Tiêu đề bài viết	VARCHAR(191)	
7	A_hinhdaidien	ảnh bài viết	VARCHAR(191)	
8	A_soluotxem	Số lượt xem	INT(11)	
9	A_noibat	Bài viết nổi bật	TINYINT(4)	

Bảng 2.8: Bảng bài viết

5.9 Table Liên hệ (Contacts)

STT	Thuộc tính	Giải thích	Kiểu dữ liệu	Ghi chú
1	Id	Mã liên hệ	INT(11)	Khóa chính
2	C_ten	Tên người gửi	VARCHAR(191)	
3	C_email	Email người dùng	VARCHAR(191)	
4	C_tieude	Tiêu đề	VARCHAR(191)	
5	C_noidung	Nội dung	TEXT	
6	C_trangthai	Trạng thái	TINYINT(4)	

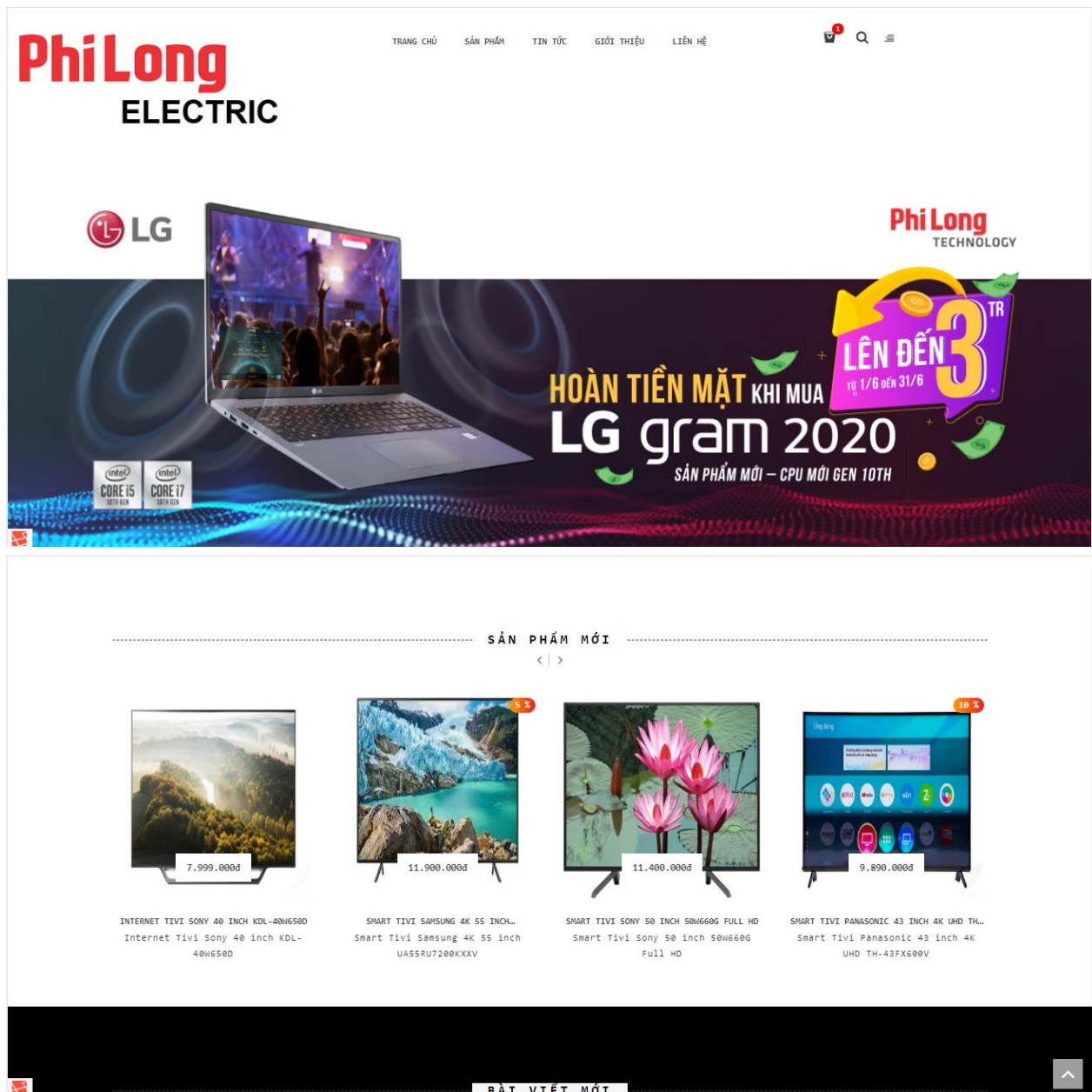
Bảng 2.9: Bảng liên hệ

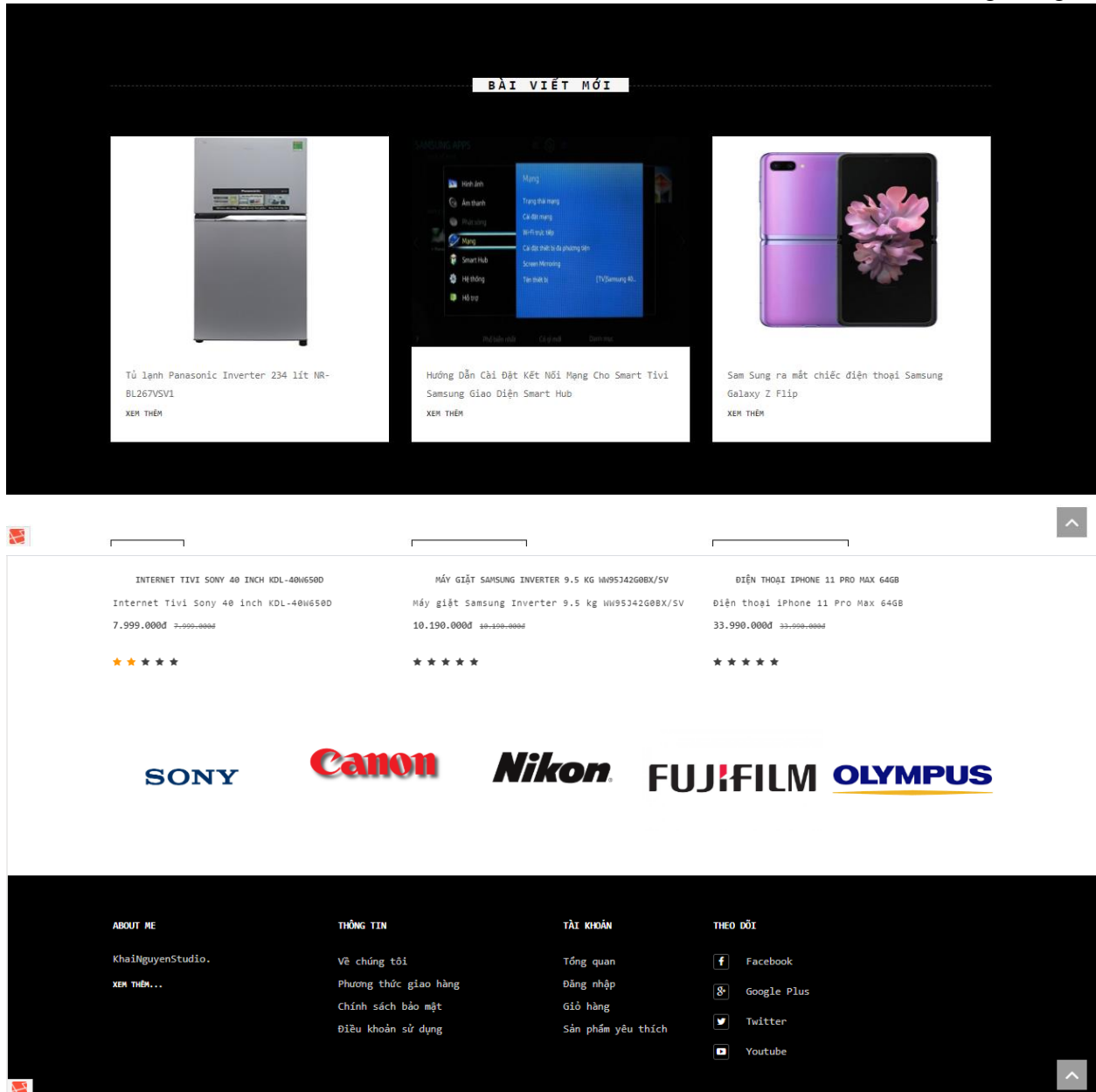
CHƯƠNG III

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI HỆ THỐNG WEBSITE

1. Giao diện trang người dùng

1.1 Trang chủ








Hình 5: Giao diện trang chủ người dùng


1.2 Thông tin sản phẩm

PhiLong
ELECTRIC

TRANG CHỦ SẢN PHẨM TIN TỨC GIỚI THIỆU LIÊN HỆ



Trang chủ > Tivi > Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV



**SMART TIVI SAMSUNG 4K 55 INCH
UA55RU7200KXXV**
★★★★★
11.900.000 đ
Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV
Số lượng: **THÊM VÀO GIỎ HÀNG**

CHI TIẾT SẢN PHẨMĐÁNH GIÁ


Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV

Giá thành: 11.900.000

Thông số kỹ thuật:

Tên sản phẩm: Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV
Xuất xứ: Việt Nam
Loại tivi: Smart tivi
Kích thước màn hình: 55 inch
Độ phân giải: Ultra HD 4K
Kết nối: Wifi, USB, LAN
Tổng công suất loa: 20 W
Các ứng dụng sẵn có: Trình duyệt web, YouTube, Netflix, Flix TV, FPT Play, Fim+
Phụ kiện đi kèm: Remote, sách hướng dẫn, chân đế
Giá thành: 11.900.000

ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM

**3.2**

1★

2★

3★

4★

5★

1 đánh giá (20%)


1 đánh giá (20%)

1 đánh giá (20%)


0 đánh giá (0%)

2 đánh giá (40%)

Gửi đánh giá của bạn

Ngoc6215@Gmail.Com  Đã mua tại website

★★★★★ hàng thật



Hình 6: Giao diện trang thông tin sản phẩm

1.3 Trang Đăng Ký , Đăng nhập

PhiLong
ELECTRIC

Trang chủ > Đăng ký

ĐĂNG KÍ

Họ tên*
khangnuyenvan@gmail.com

Email*
[Redacted]

Địa chỉ*
[Redacted]

Password*
[Redacted]

Số điện thoại*
[Redacted]

Hình 7: Giao diện đăng kí

PhiLong
ELECTRIC

Trang chủ > Đăng nhập

ĐĂNG NHẬP

Email*
khangnuyenvan@gmail.com

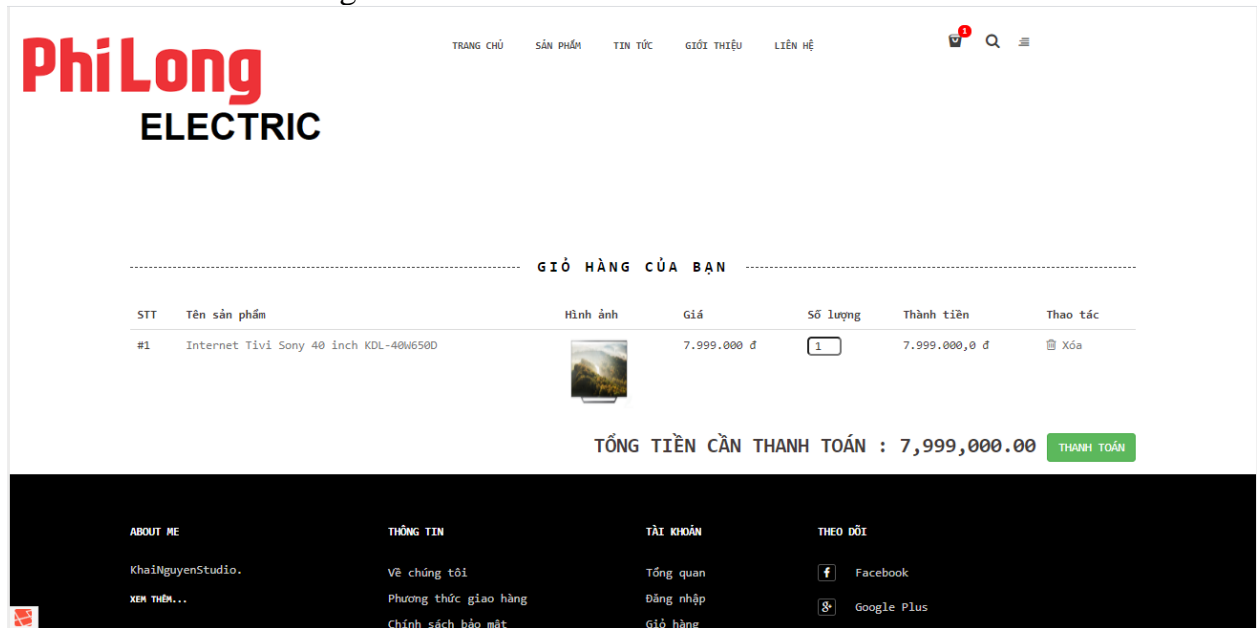
Password*
[Redacted]

[Lost your password?](#) ☐ Remember me **ĐĂNG NHẬP**

ABOUT ME THÔNG TIN TÀI KHOẢN THEO DÕI

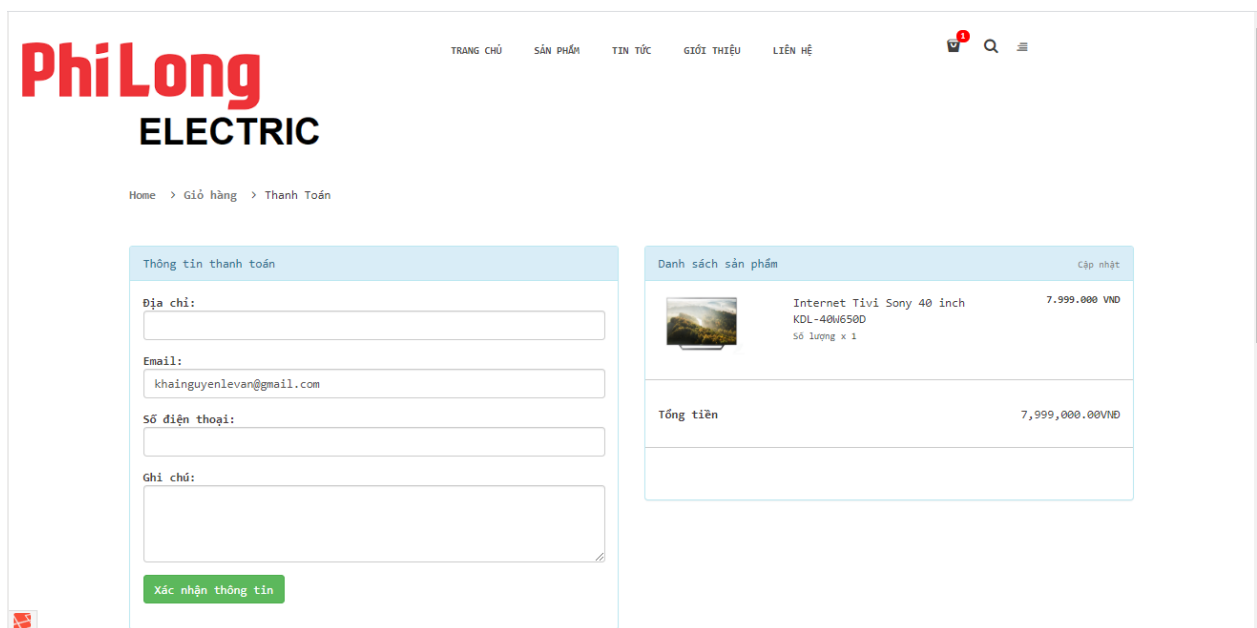
Hình 8: Giao diện đăng nhập

1.4 Giỏ hàng



Hình 9: Giao diện giỏ hàng

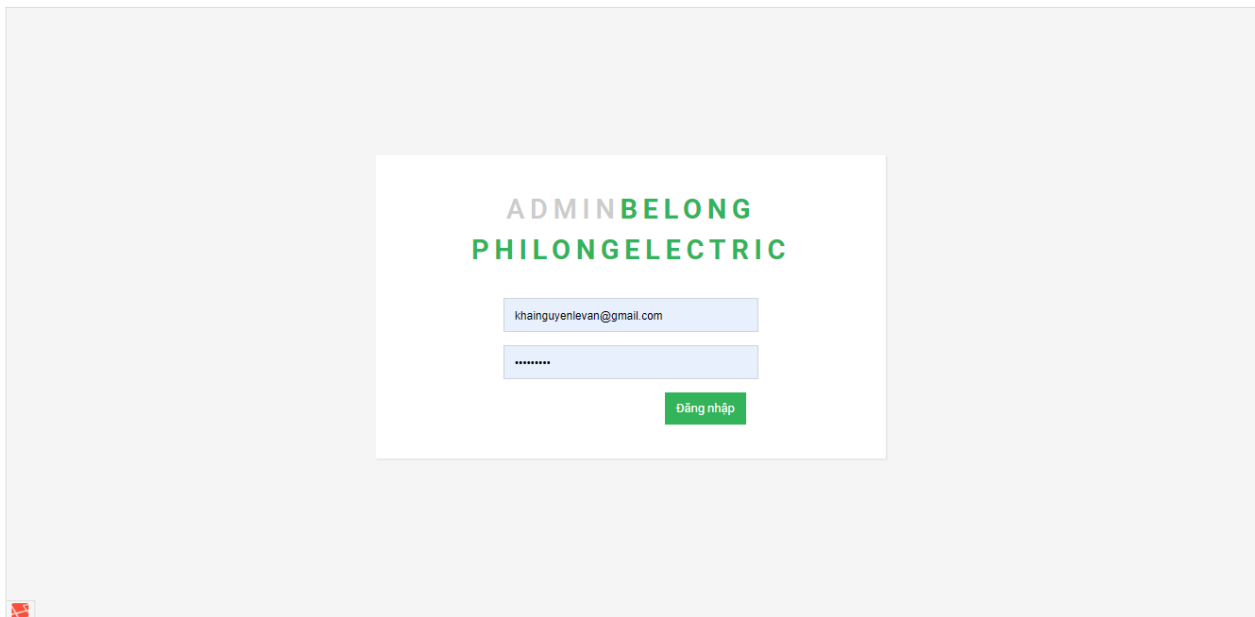
1.5 Trang Đặt hàng



Hình 10: Giao diện trang đặt hàng

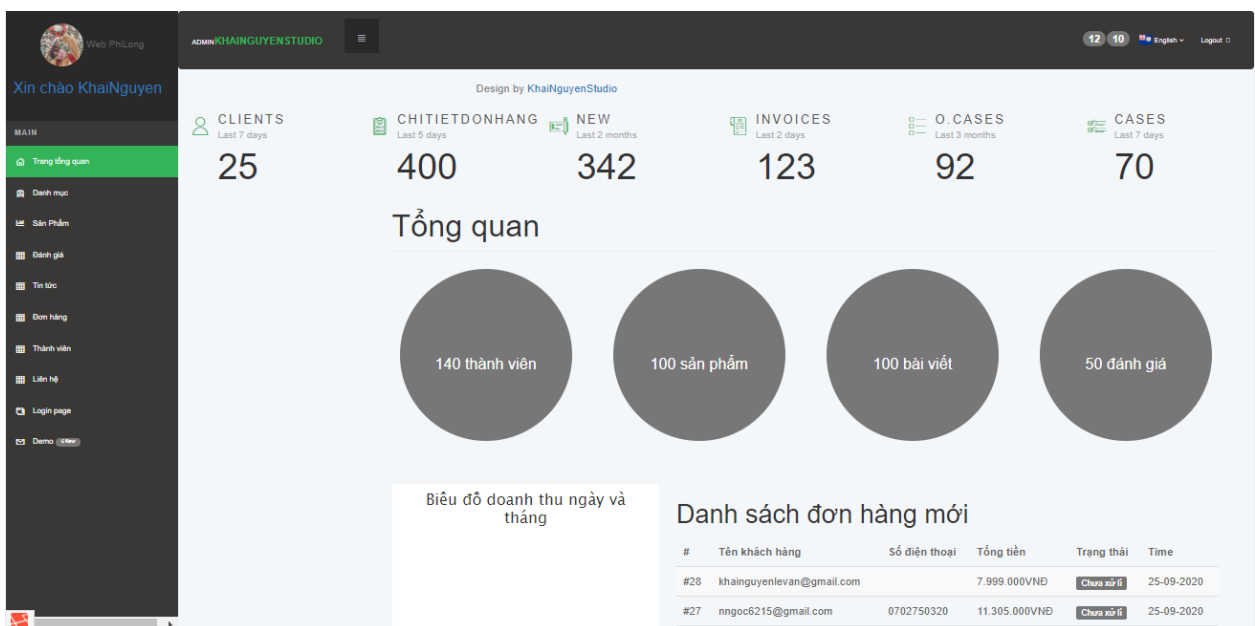
2. Giao diện trang Admin

2.1 Trang đăng nhập



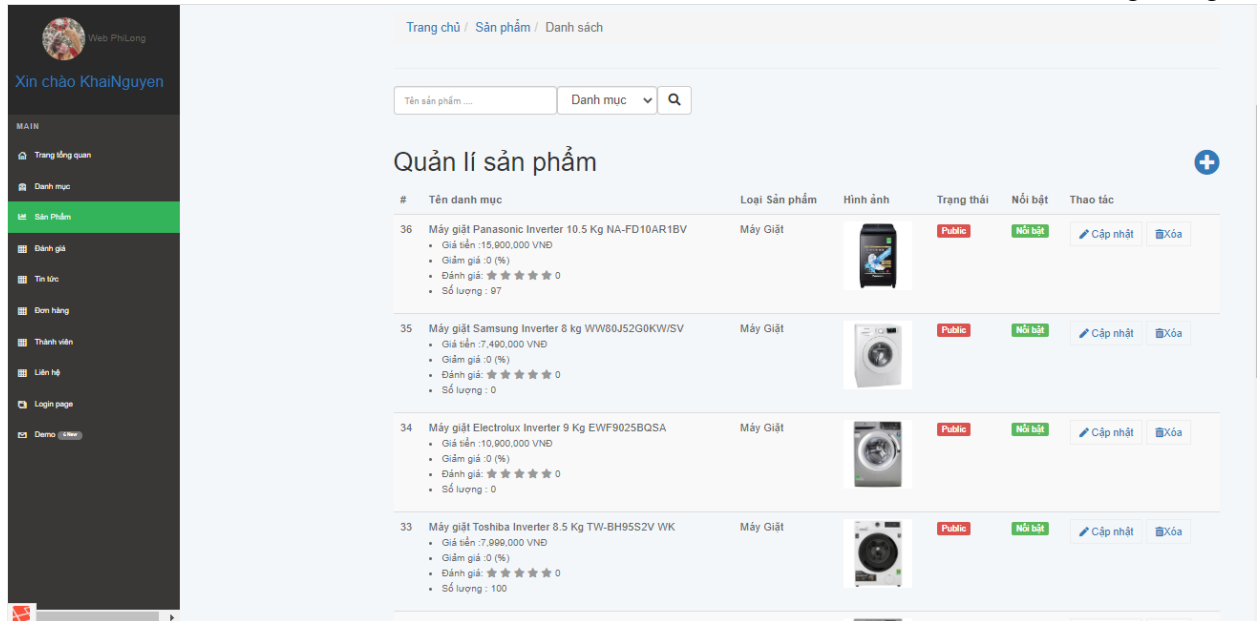
Hình 11: Giao diện đăng nhập admin

2.2 Trang chủ



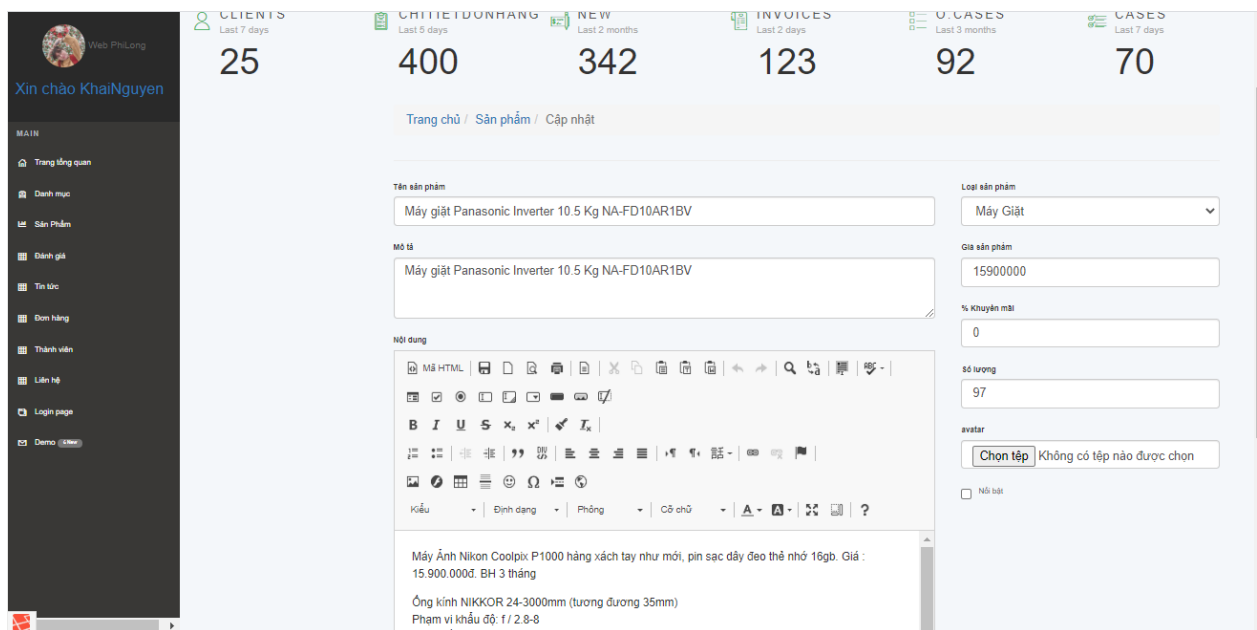
Hình 12: Giao diện trang chủ admin

2.3 Danh sách sản phẩm



Hình 13: Giao diện trang chủ danh sách sản phẩm

2.4 Cập nhật sản phẩm



Hình 14: Giao diện trang chủ cập nhật sản phẩm

2.5 Thêm mới sản phẩm

The screenshot shows the 'Add Product' page. On the left is a sidebar menu. The main content area has a form with the following fields:

- Tên sản phẩm:** Text input field.
- Mô tả:** Rich text editor.
- Loại sản phẩm:** Dropdown menu.
- Giá sản phẩm:** Text input field.
- % Khuyến mãi:** Text input field.
- Số lượng:** Text input field.
- avatar:** File upload button labeled 'Chọn tệp' and a message 'Không có tệp nào được chọn'.
- Meta title:** Text input field.

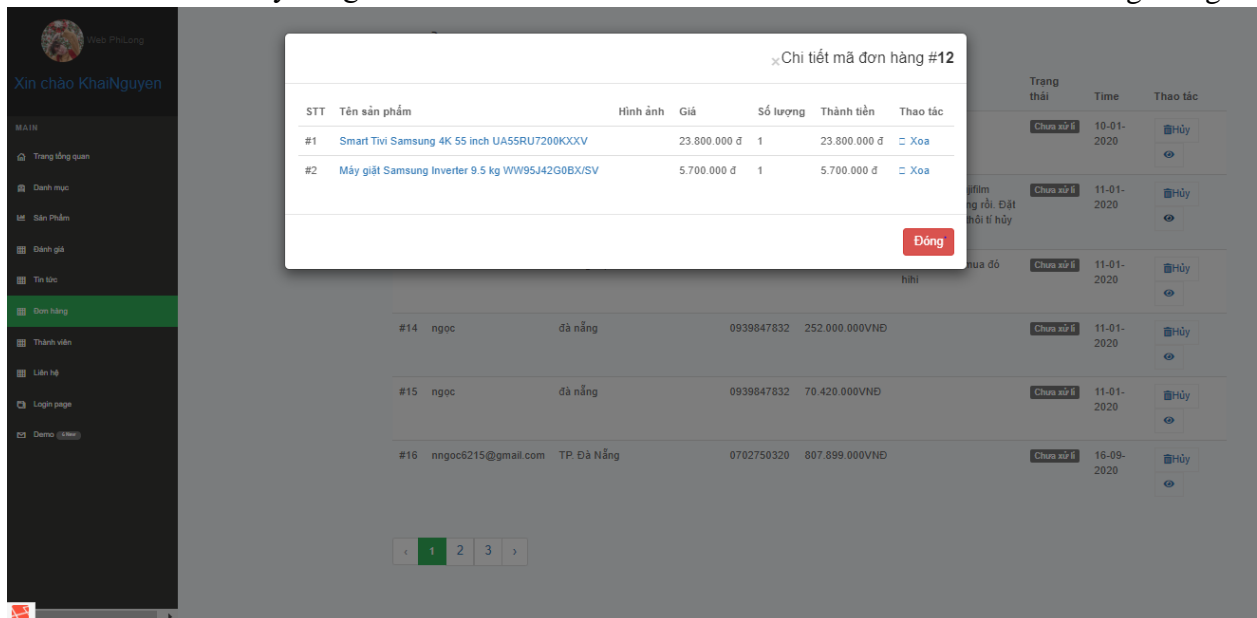
Hình 15: Giao diện trang thêm sản phẩm

2.6 Xử lý đơn hàng

The screenshot shows the 'Manage Orders' page. The table contains the following data:

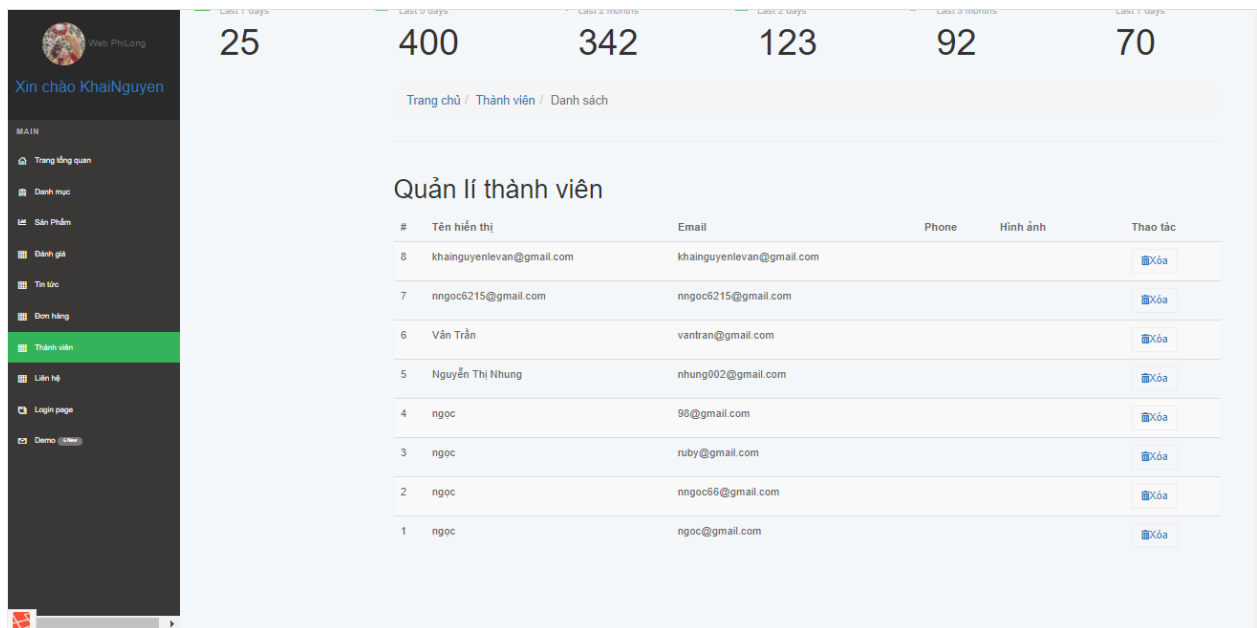
#	Tên khách hàng	Địa chỉ	Số điện thoại	Tổng tiền	Ghi chú	Trạng thái	Time	Thao tác
#10	ngọc	đà nẵng	0939847832	15.900.000VND	ngọc mua đồ	Chưa xử lý	10-01-2020	[Hủy]
#12	Vân Trần	Quảng Trị	0374927171	28.310.000VND	Muốn mua Fujifim nhưng hết hàng rồi. Đặt hàng cho vui thôi tí hủy hìhì	Chưa xử lý	11-01-2020	[Hủy]
#13	Vân Trần	Quảng Trị	0374927171	13.205.000VND	vân cứ thích mua đồ hìhì	Chưa xử lý	11-01-2020	[Hủy]
#14	ngọc	đà nẵng	0939847832	252.000.000VND		Chưa xử lý	11-01-2020	[Hủy]
#15	ngọc	đà nẵng	0939847832	70.420.000VND		Chưa xử lý	11-01-2020	[Hủy]
#16	nngoc6215@gmail.com	TP. Đà Nẵng	0702750320	807.899.000VND		Chưa xử lý	16-09-2020	[Hủy]

At the bottom of the table, there is a pagination control showing page 1 of 3.



Hình 16: Giao diện quản lý đơn hàng

2.7 Quản lý User ,liên hệ



Hình 17: Giao diện quản lý người dùng, liên hệ

2.8 Quản lý bài viết

Trang chủ / Bài viết / Danh sách

Tên bài viết ...

Quản lý bài viết

#	Tên bài viết	Hình ảnh	Mô tả	Trạng thái	Ngày tạo	Thao tác
1	Sam Sung ra mắt chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Flip		Sam Sung ra mắt chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Flip : Với mức giá dự kiến là 1.500USD	Public	2020-01-05 20:41:36	Cập nhật Xóa
3	Hướng Dẫn Cài Đặt Kết Nối Mạng Cho Smart Tivi Samsung Giao Diện Smart Hub		Những lợi ích từ việc kết nối mạng trên Smart Tivi Samsung giao diện Smart Hub	Public	2020-01-10 20:34:51	Cập nhật Xóa
4	Tủ lạnh Panasonic Inverter 234 lít NR-BL267VSV1		Dung tích 234 lít lưu trữ được nhiều thực phẩm	Public	2020-01-10 20:56:37	Cập nhật Xóa

Hình 18: Giao diện quản lý bài viết

2.9 Quản lý đánh giá sản phẩm

Trang chủ / Đánh giá / Danh sách

Quản lý đánh giá

#	Tên thành viên	Sản Phẩm	Nội dung	Rating	Thao tác
1	ngoc	[N/A]	ok	5	Xóa
2	ngoc	Smart Tivi Sony 50 inch 50W660G Full HD	ngoc cule	5	Xóa
3	Vân Trần	Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV	Ngoc tuyệt vời	5	Xóa
4	nngoc6215@gmail.com	Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV	khaiso1	5	Xóa
5	nngoc6215@gmail.com	Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV	khaiso1	3	Xóa
6	nngoc6215@gmail.com	Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV	khaiso2	2	Xóa
7	nngoc6215@gmail.com	Smart Tivi Samsung 4K 55 inch UA55RU7200KXXV	hàng tệ	1	Xóa
8	nngoc6215@gmail.com	Internet Tivi Sony 40 inch KDL-40W650D	hàng hơi ổn	3	Xóa
9	nngoc6215@gmail.com	Internet Tivi Sony 40 inch KDL-40W650D	khaiso1	1	Xóa

Hình 19: Giao diện quản lý đánh giá

CHƯƠNG IV

KẾT LUẬN

Việc nguyên cứu xây dựng website quản lý cửa hàng điện thoại. Kết luận như sau:

1. Ưu điểm

Đã hoàn thành các chức năng cơ bản của website.

Quản lý source code với Laravel dễ dàng, chi tiết.

Giao diện đơn giản, dễ nhìn, dễ dàng sử dụng đối với người dùng.

2. Nhược điểm

Chưa hoàn thành 100% yêu cầu website.

Còn một số lỗi chưa thể sửa được hoàn toàn.

Chưa làm tác vụ nhân viên

Chưa làm hủy đơn hàng qua email.

Chưa thanh toán trực tuyến.

3. Hướng phát triển

Tích hợp API của Google Map để phát triển chức năng định vị và nghiệp vụ giao hàng.

Tích hợp khung chat để hỗ trợ trực tuyến khách hàng khi cần biết những thông tin không rõ trên website

Phát triển thành website đa ngôn ngữ

Xây dựng thêm một số chức năng như thanh toán qua thẻ và hỗ trợ thanh toán trực tuyến.

Tối ưu hóa hệ thống để website hoạt động nhanh hơn.

Nâng cấp và hoàn thiện giao diện người dùng, các chức năng và tính bảo mật của hệ thống.

PHỤ LỤC

1. Cài đặt Xampp

- Truy cập vào <https://www.apachefriends.org/index.html>
- Chọn phiên bản phù hợp vào tải về
- Sau đó thực hiện thao tác đổi cổng trong 2 file httpd.conf như sau:
#Listen 12.34.56.78:89
Listen 89
- Và thực hiện đổi từ cổng 80 -> 89 để khỏi trùng lặp cổng với các ứng dụng khác.

2. Cài đặt Git Bash

Truy cập vào <https://git-scm.com/downloads>

Chọn phiên bản phù hợp và tải về.

3. Cài đặt Composer

Truy cập vào <https://getcomposer.org/download/>

Chọn phiên bản phù hợp và tải về.

4. Cài đặt Laravel

- Mở CMD hoặc Git Bash lên vào nhập lệnh:

```
1 | composer global require "laravel/installer"
```

- Vào thư mục htdocs của XAMPP sau đó mở CMD hoặc Git Bash tại vị trí đó vào nhập lệnh:

```
1 | laravel new blog
```

Trong đó blog là tên project của bạn muốn tạo.

5. Link download project

Truy cập vào <https://bitly.vn/51v0> để tải

Sau đó import vào Xampp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] <https://laravel.com/docs/5.6>
- [2] <https://getbootstrap.com/docs/4.3/getting-started/introduction/>
- [3] <http://www.mysqltutorial.org/>
- [4] <https://github.com/Crinsane/LaravelShoppingcart>
- [5] <https://www.youtube.com/watch?v=rUtIh5ZAkxY>
- [6] <https://freetuts.net/hoc-laravel>